

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án xây dựng công trình Cầu và đường đến trung tâm xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 12/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với dự án Cầu và đường đến trung tâm xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4173/TTr-SKHĐT-KT, ngày 21/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu và đường đến trung tâm xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, cụ thể điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án, như sau:

Theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND, ngày 05/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nội dung điều chỉnh
14. Tổng mức đầu tư 114.037.000.000 đồng. Trong đó: - Chi phí xây dựng: 57.674.616.000 đồng; - Chi phí quản lý dự án: 1.153.699.000 đồng; - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 5.165.750.000 đồng; - Chi phí khác: 2.205.121.000 đồng;	14. Tổng mức đầu tư 148.645.244.870 đồng. Trong đó: - Chi phí xây dựng: 68.785.766.587 đồng; - Chi phí quản lý dự án: 1.375.965.462 đồng; - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 5.739.800.207 đồng; - Chi phí khác: 2.198.095.406 đồng;

<p>- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 31.716.617.000 đồng;</p> <p>- Chi phí dự phòng: 16.121.197.000 đồng.</p>	<p>- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 62.735.654.442 đồng;</p> <p>- Chi phí dự phòng: 7.809.962.766 đồng.</p>
--	---

Các nội dung khác giữ nguyên theo các Quyết định: số 2798/QĐ-UBND ngày 17/11/2016; số 120/QĐ-UBND ngày 18/01/2017; số 2046/QĐ-UBND ngày 20/9/2017; số 2094/QĐ-UBND ngày 05/8/2021; số 1065/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Chủ tịch UBND huyện Trà Ôn, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 5.04.05.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**